TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ PHÚ THỌ** **TỈNH PHÚ THỌ** ----------	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** ----------
Số: 11/2019/QĐST -HNGĐ	*Thị xã Phú Thọ, ngày 21 tháng 02 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬNCỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 21/2019/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 01 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Anh Trần Anh Đ – sinh năm 1982.

Địa chỉ: Khu 5, phường T, thị xã P, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Chị Chương Thị M (Trương Thị M) - sinh năm 1982.

Địa chỉ: Khu 5, phường T, thị xã P, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, điều 81, điều 82 và điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 02 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 02 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Trần Anh Đ và chị Chương Thị M (Trương Thị M).

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Anh Trần Anh Đ và chị Chương Thị M (Trương Thị M) thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Chương Thị M trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Trần Đại N, sinh ngày 23/6/2011 cho đến khi con chung thành niên và có khả năng lao động. Anh Đ không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị M.

Anh Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom, nuôi dưỡng, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Các bên thỏa thuận chia tài sản chung như sau:

Chị Chương Thị M sử dụng diện tích đất 110,9m^2 thuộc thửa số 79, tờ bản đồ số 28 tại phố T, phường A, thị xã P, tỉnh Phú Thọ đã được Ủy ban nhân dân thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH 525833 ngày 04/5/2017 đứng tên ông Trần Anh Đ.

Chị Chương Thị M không phải thanh toán chênh lệch tài sản cho anh Trần Anh Đ.

- Về công nợ, công sức: Đều không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Trần Anh Đ tự nguyện nộp cả 150.000đ (Một trăm năm nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh Đ đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số 0002170 ngày 31/01/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phú Thọ. Hoàn lại cho anh Trần Anh Đ 150.000đ (Một trăm năm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiện thi hánh án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND tx Phú Thọ;
- CC THA DS tx Phú Thọ;
- UBND phường T;
- Các bên đương sự;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Ngọc Thúy